

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN QUẾ PHONG
**QUE PHONG HYDROPOWER JOINT STOCK
COMPANY**
Số: 18/BC-TĐQP
No.: 18/BC-TDQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness
Quế Phong, ngày 27 tháng 7 năm 2026
Que Phong, July 27, 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON
CORPORATE GOVERNANCE

(6 tháng)

(6 months)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
To: - *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch chứng khoán.
- *The Stock Exchange.*

- Tên công ty: Công ty Cổ phần thủy điện Quế Phong
- *Company name: Que Phong Hydropower Joint Stock Company*
- Địa chỉ trụ sở chính: Bản Đồn Cón, xã Quế Phong – Nghệ An
- *Head office address: Don Con village – Que Phong – Nghe An*
- Điện thoại: 0383.885.709; Fax: 0383.885.215
- *Telephone: 0383.885.709; Fax: 0383.885.215*
- Email: *thuydienquephongna@gmail.com*
- Vốn điều lệ: 185.831.000.000 VND
- *Charter capital: 185,831,000,000 VND*
- Mã chứng khoán/Stock symbol: QPH
- *Stock symbol: QPH*
- Mô hình quản trị công ty:
- *Governance model:*
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- + *General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and General Director.*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
- *Regarding the implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Activities of the General Meeting of Shareholders:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Information on meetings and Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	Nghị quyết số 01/2026/QPH- ĐHĐCĐ-NQ <i>Resolution No. 01/2026/QPH- DHDCCD-NQ</i>	27/4/2026 <i>April 27, 2026</i>	- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; - <i>Approve the Business and Production Report for 2025 and the Business and Production Plan for 2026;</i> - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2025; - <i>Approve the Board of Directors' Activity Report 2025;</i> - Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 và Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026; - <i>Approve the Board of Supervisors' Activity Report 2025 and the Board of Supervisors' Activity Plan for 2026;</i> - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất - <i>Approve the 2025 Financial Statements of the Parent Company and the Consolidated Financial Statements;</i> - Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025; - <i>Approve the 2025 Profit Distribution Report;</i> - Thông qua kết quả chi trả Thù lao Hội đồng quản trị, Ban KS năm 2025, Kế hoạch năm 2026; - <i>Approve the Remuneration Payment Results for the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2025, and the Plan for 2026;</i> - Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BC tài chính năm 2026. - <i>Approve the Report on selection of the Audit Firm for the 2026 Financial Statements.</i> - Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường theo hình thức trực tuyến. - <i>Approve the Regulations on organizing Annual/Extraordinary General Meetings of Shareholders via online format.</i> - Thông qua ký kết các Hợp đồng với các Công ty liên kết; - <i>Approve the entry into Contracts with Affiliated Companies.</i> - Bầu và bổ nhiệm lại các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm 2026-2031 - <i>Re-elect and re-appoint members of the Board of Directors and the Supervisory Board for the 2026–2031 term</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Board of Directors (annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Information about the members of the Board of Directors (BOD):

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>) Position (<i>Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors</i>))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Thái Phong Nhã	CT HĐQT	25/10/2016	
	<i>Thai Phong Nha</i>	<i>Chairman of the Board of Directors</i>	<i>October 25, 2016</i>	
2	Lê Thái Hưng	UVHĐQT, TGD	25/10/2016	
	<i>Le Thai Hung</i>	<i>Member of Board of Directors, General Director</i>	<i>October 25, 2016</i>	
3	LêBAT Hùng	UVHĐQT, PTGD	25/10/2016	
	<i>Le Bat Hung</i>	<i>Member of Board of Directors, Deputy General Director</i>	<i>October 25, 2016</i>	
4	Phan Bằng Việt	UVHĐQT,	25/10/2016	
	<i>Phan Bang Viet</i>	<i>Member of Board of Directors</i>	<i>October 25, 2016</i>	

2. Các cuộc họp HĐQT

Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Thái Phong Nhã <i>Thai Phong Nha</i>	02	100%	
2	Lê Thái Hưng <i>Le Thai Hung</i>	02	100%	
3	LêBAT Hùng <i>Le Bat Hung</i>	02	100%	
4	Phan Bằng Việt <i>Phan Bang Viet</i>	02	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Tổng Giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất, hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

In the first 6 months of 2026, the General Director of the Company organized and implemented tasks as directed by the Board of Directors. During the management of business operations, the General Director regularly reported to the Board of Directors on production, business activities, financial performance, and other aspects of operations to receive timely guidance.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các công việc, quản lý điều hành khác của Công ty. Thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban tổng giám đốc đáp ứng các yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà Nước

The Board of Directors regularly monitors the activities of the Executive Board and other management operations of the Company. The Board of General Directors consistently review and evaluate the implementation of business production plans and economic targets to provide timely guidance to the Board of Directors, ensuring the requirements for business operations are met. It also inspects compliance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and the current regulations of the State.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): None

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	Nghị quyết số 01/2026/NQ- HĐQT	11/3/2025	- Thông qua kế hoạch ngày tổ chức đại hội đồng Cổ đông thương niên năm 2026.	100%
	<i>Resolution No. 01/2026/NQ- HDQT</i>	<i>March 11, 2026</i>	<i>- Approve the scheduled date for the Annual General Meeting of Shareholders in 2026.</i>	<i>100%</i>
2	Nghị quyết số 02/2026/NQ- HĐQT	06/4/2026	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026. - Thông qua nội dung, chương trình tổ chức đại hội đồng Cổ đông thương niên năm 2026; - Thông qua báo cáo tài chính 2025 đã được	100%

			kiểm toán.	
	Resolution No. 02/2026/NQ- HDQT	Apr 06, 2026	- Approve the production and business report 2025 and the production and business plan for 2026. - Approve the content, the program organizes the annual General Meeting of Shareholders in 2026; - Approve the audited financial statements for 2025.	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm)

Board of Supervisors/Audit Committee (annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Đặng Khánh Quyền	Trưởng ban KS	25/10/2016	Cử nhân KT
	<i>Dang Khanh Quyen</i>	<i>Head of Board of Supervisors</i>	<i>October 25, 2016</i>	<i>Bachelor of Economics</i>
2	Đỗ Thu Hương	Thành viên BKS	25/10/2016	Cử nhân KT
	<i>Do Thu Huong</i>	<i>Head of Board of Supervisors</i>	<i>October 25, 2016</i>	<i>Bachelor of Economics</i>
3	Nguyễn Thị T. Bình	Thành viên BKS	25/10/2016	Cử nhân KT
	<i>Nguyen Thi T. Binh</i>	<i>Head of Board of Supervisors</i>	<i>October 25, 2016</i>	<i>Bachelor of Economics</i>

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Đặng Khánh Quyền <i>Dang Khanh Quyen</i>	01	100%	100%	
2	Đỗ Thu Hương <i>Do Thu Huong</i>	01	100%	100%	
3	Nguyễn Thị T. Bình	01	100%	100%	

	Nguyen Thi T.Binh				
--	-------------------	--	--	--	--

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát đã giám sát chặt chẽ các hoạt động các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty. Thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp yêu cầu Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc đáp ứng các yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

In the first 6 months of 2026, the Board of Supervisors closely monitored the Company's business operations in accordance with the Law and the Company's Charter. The Board of Supervisors regularly reviewed and evaluated the implementation of business production plans and economic targets to propose measures requiring the Board of Directors and the Board of General Directors to meet the requirements for business operation.

Tổng giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của HĐQT. Tổ chức quản lý, vận hành sản xuất tại các nhà máy liên tục, an toàn và ổn định, duy trì thường xuyên công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị. Thực hiện tối ưu hóa chi phí trong sản xuất kinh doanh, chỉ đạo thực hiện các nghĩa vụ về thuế, phí đối với cơ quan quản lý nhà nước kịp thời.

The General Director of the Company implemented the business production plan according to the resolution of the Board of Directors. The General Director organized and managed continuous, safe, and stable operations at the factories, regularly maintaining and repairing equipment. The General Director also optimized costs in business operations and ensured timely compliance with tax and fee obligations to state regulatory authorities.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

Ban kiểm soát phối hợp cùng với HĐQT và Ban Tổng giám đốc điều hành tổ chức giám sát, kiểm tra công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng quy định của Pháp luật của Nhà nước, điều lệ Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, HĐQT, đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý điều hành. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, thực hiện công tác kiểm tra tài chính và các công việc khác thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS.

The Board of Supervisors coordinates with the Board of Directors and the Board of General Directors to organize supervision and inspection of the management and operation of the Company's production and business activities in order to ensure that the Company's operations comply with the legal regulations of the State, the Company's Charter, as well as the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, ensuring the reasonableness, legality, accuracy, and prudence in management and operations. The Board of Supervisors assesses the completeness, legality, and accuracy of the business performance report, financial statements, and the management evaluation report by the Board of Directors, carries out financial audits, and performs other tasks within the scope of the responsibilities of the Board of Supervisors.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)

Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):

Lập và ban hành bảng phân công nhiệm vụ của thành viên BKS;

Prepare and issue the task assignment table for the members of the Board of Supervisors;

Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính quý/năm của Công ty cổ phần thủy điện Quế Phong.

Appraise the business performance report and financial statements for the quarter/year of Que Phong Hydropower Joint Stock Company.

IV. Ban điều hành

Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Lê Thái Hưng	18/01/1976	Cử nhân kinh tế	25/10/2016
	<i>Le Thai Hung</i>	<i>January 18, 1976</i>	<i>Bachelor of Economics</i>	<i>October 25, 2016</i>
2	Nguyễn Khắc Tiệp	01/7/1982	Kỹ sư HT Điện	15/7/2015
	<i>Nguyen Khac Tiep</i>	<i>July 1, 1982</i>	<i>Electrical Engineer</i>	<i>July 15, 2015</i>

V. Kế toán trưởng

Chief Accountant

Họ và tên <i>Full name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Lim Thị Lê Na	09/02/1981	Cử nhân TC ngân hàng	01/01/2017
<i>Lim Thi Le Na</i>	<i>February 9, 1981</i>	<i>Bachelor of Banking and Finance</i>	<i>January 1, 2017</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

The list of affiliated persons of the public company (Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securi ties tradin g accou nt (ifany)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH* , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of startin g to be affiliat ed person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliat ed person</i>	Lý do <i>Reaso ns</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relat ionship with the Company</i>
1	Thái Phong Nhã		CT HĐQT					Bổ nhiệm	Người nội bộ
	<i>Thai Phong Nha</i>		<i>Chairman of Board of Directors</i>					<i>Appoi nted</i>	<i>Internal person</i>
2	Lê Thái Hưng		UV HĐQT					Bổ nhiệm	Người nội bộ
	<i>Le Thai Hung</i>		<i>Member of Board of Directors</i>					<i>Appoi nted</i>	<i>Internal person</i>
3	Phan Bằng Việt		UV HĐQT					Bổ nhiệm	Người nội bộ
	<i>Phan Bang Viet</i>		<i>Member of Board of Directors</i>					<i>Appoi nted</i>	<i>Internal person</i>
4	LêBAT Hùng		UV HĐQT					Bổ nhiệm	Người nội bộ
	<i>Le Bat Hung</i>		<i>Member of Board of Directors</i>					<i>Appoi nted</i>	<i>Internal person</i>
5	Đặng Khánh		Trưởng					Bổ	Người nội

	Quyền		BKS				nhiệm	bộ
	<i>Dang Khanh Quyen</i>		<i>Head of Board of Supervisors</i>				<i>Appointed</i>	<i>Internal person</i>
6	Đỗ Thu Hương		TV Ban KS				Bổ nhiệm	Người nội bộ
	<i>Do Thu Huong</i>		<i>Member of Board of Directors</i>				<i>Appointed</i>	<i>Internal person</i>
7	Nguyễn Thị T. Bình		TV Ban KS				Bổ nhiệm	Người nội bộ
	<i>Nguyen Thi T.Binh</i>		<i>Member of Board of Directors</i>				<i>Appointed</i>	<i>Internal person</i>
8	Nguyễn Khắc Tiếp		PTGD				Bổ nhiệm	Người nội bộ
	<i>Nguyen Khac Tiep</i>		<i>Deputy General Director</i>				<i>Appointed</i>	<i>Internal person</i>
9	Lim Thị Lê Na		Kế toán trưởng				Bổ nhiệm	Người nội bộ
	Lim Thi Le Na		Chief Accountant				Appointed	<i>Internal person</i>
10	Công ty CP Điện lực Trung Sơn		- Công ty mẹ		Tầng 5, tòa nhà Sudico, Đ. Mễ Trì, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội			- Công ty mẹ
	<i>Trung Son Electricity Joint Stock Company</i>		<i>- Holding company</i>		<i>5th Floor, SUDICO Tower, Me Tri Street, My Dinh I Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi City</i>			<i>Holding Company</i>
10.1	Thái Phong		CT				Bổ	Người

	Nhã		HĐQT					nhiệm	quản lý Công ty mẹ
	Thai Phong Nha		Chairman of Board of Directors					Appointed	Manager of the Parent Company
10.2	Lê Thái Hưng		UV HĐQT, TGD					Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty mẹ
	Le Thai Hung		Member of Board of Directors, General Director					Appointed	Manager of the Parent Company
10.3	Thái Thị Ý		UV HĐQT					Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty mẹ
	Thai Thi Y		Member of Board of Directors					Appointed	Manager of the Parent Company
10.4	Thái Sơn		UV HĐQT					Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty mẹ
	Thai Son		Member of Board of Directors					Appointed	Manager of the Parent Company
10.5	Lương Thị Ngọc Quỳnh		Trưởng BKS					Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty mẹ
	Luong Thi Ngoc Quynh		Head of Board of Supervisors					Appointed	Manager of the Parent Company
10.6	Hồ Ngọc Tuấn		TV Ban KS					Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty mẹ

	<i>Ho Ngoc Tuan</i>		<i>Member of Board of Directors</i>				<i>Appointed</i>	<i>Manager of the Parent Company</i>
10.7	Nguyễn Đức Hình		TV Ban KS				Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty mẹ
	<i>Nguyen Duc Hinh</i>		<i>Member of Board of Directors</i>				<i>Appointed</i>	<i>Manager of the Parent Company</i>
10.8	Đặng Khánh Quyền		Phó Tổng giám đốc				Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty mẹ
	<i>Dang Khanh Quyen</i>		<i>Deputy General Director</i>				<i>Appointed</i>	<i>Manager of the Parent Company</i>
10.9	Nguyễn Khắc Tiếp		PTGD				Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty mẹ
	<i>Nguyen Khac Tiep</i>		<i>Deputy General Director</i>				<i>Appointed</i>	<i>Manager of the Parent Company</i>
10.10	LêBAT Hùng		PTGD				Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty mẹ
	<i>Le Bat Hung</i>		<i>Deputy General Director</i>				<i>Appointed</i>	<i>Manager of the Parent Company</i>
11	Công ty TNHH MTV Thủy điện Sao Va		Công ty con		Bản Đôn Cón, xã Mường nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An			Công ty con
	<i>Sao Va Hydropower One Member Company Limited</i>		<i>Subsidiary</i>		<i>Don Con village, Muong Noc Commune,</i>			<i>Subsidiary</i>

					Que Phong District, Nghe An Province				
11.1	Lê Thái Hưng		Chủ tịch					Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty con
	Le Thai Hung		Chairman					Appointed	
11.2	Nguyễn Đức Thuận		Giám đốc					Bổ nhiệm	Người quản lý Công ty con
	Nguyen Duc Thuan		Directors					Appointed	Manager of the Subsidiary
12	Công ty CP Prime Quế Phong		Công ty con của Công ty mẹ		Bản Đôn Cón, xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An				Công ty cùng hệ thống
	Prime Que Phong Joint Stock Company		Subsidiary of the Holding Company		Don Con Village, Que Phong, Nghe An				Affiliated company
13.	Công ty CP Thủy điện Sông Nậm Cắn		Công ty con của Công ty mẹ		Bản Cánh, xã Mường Xén, tỉnh Nghệ An				Công ty cùng hệ thống
	Nam Can Hydro Electric Joint Stock Company		Subsidiary of the Holding Company		Canh Village, Mường Xen, Nghe An				Affiliated company
14.	Công ty CP Phát triển điện lực Viễn thông Miền Trung		Công ty con của Công ty mẹ		Bản Cánh, xã Mường Xén, tỉnh Nghệ An				Công ty cùng hệ thống
	Mien Trung Electricity and		Subsidiary of the Holding		Canh Village, Mường				Affiliated company

	<i>Telecommunication Development Joint Stock Company</i>		<i>Company</i>		<i>Xen, Nghe An</i>				
15	Công ty CP thủy điện Sông Vàng		<i>Công ty con của Công ty mẹ</i>		Số 81 đường Lê Đại, P. Hòa Cường, Tp. Đà Nẵng				<i>Công ty cùng hệ thống</i>
	<i>Song Vang Hydropower Joint Stock Company</i>		<i>Subsidiary of the Holding Company</i>		<i>No 81, Le Dai Street, Hoa Cuong Ward, Da Nang city</i>				<i>Affiliated company</i>
16	Công ty TNHH MTV XNK Trung Sơn		<i>Công ty con của Công ty mẹ</i>		Tầng 8, tòa nhà Sudico, đường Mỹ Trì, phường Từ Liêm, Hà Nội				<i>Công ty cùng hệ thống</i>
	<i>Trung Son Import and Export one member Company limited</i>		<i>Subsidiary of the Holding Company</i>		<i>8th Floor, Sudico Building, Me Tri Street, Tu Liem Ward, Hanoi, Vietnam</i>				<i>Affiliated company</i>

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

Note: NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office address/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty CP Điện lực Trung Sơn	Công ty mẹ	0106507713	Tầng 5, tòa nhà Sudico, Đ. Mỹ Đình, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	01/01/2026	Nghị quyết số 01/2026/QPH-ĐHĐCĐ- NQ ngày 27/4/2026	Cung cấp các dịch vụ kỹ thuật và Cung cấp dịch vụ quản lý cho Công ty cổ phần thủy điện Quế Phong. Giá trị dự kiến: 1,800,000,000 VND	
	Trung Sơn <i>Electricity Joint Stock Company</i>	Holding company	0106507713	5 th Floor, SUDICO Tower, Me Tri Street, Mỹ Đình I Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi City	January 1 st , 2026	Resolution No. 01/2026/NQ-HDQT April 27, 2026	Providing technical services and Providing management services for Que Phong Hydropower Joint Stock Company. Estimated value: 1,800,000,000 VND	
2	Công ty TNHH MTV Thủy điện Sao Va	Công ty con	2901649146	Bản Đồn Cón, xã Mường nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An	01/01/2026	Nghị quyết số 01/2026/QPH-ĐHĐCĐ- NQ ngày 27/4/2026	Truyền tải trên lưới phân phối 110kV, từ TBA 110kV Truong Banh đến TBA 110kV Quỳ Hợp	
	Sao Va Hydropower <i>One Member</i>	Subsidiary		Don Con village, Muong Noc	January 1 st ,	Resolution No.	Transmission via the 110kV distribution	

	<i>Company Limited</i>			<i>Commune, Que Phong District, Nghe An Province</i>	2026	01/2026/NQ-HDQT April 27, 2026	<i>grid, from Trung Binh 110kV Substation to Quy Hop 110kV Substation.</i>	
3	Công ty CP Prime Quế Phong	Tổ chức có liên quan	2901122913	Bản Đồn Cón, xã Muồng Nọc, Huyện Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	01/01/2026	Nghị quyết số 01/2026/QPH-ĐHĐCĐ-NQ ngày 27/4/2026	Dịch vụ quản lý vận hành năm 2025 02 ngăn lộ xuất tuyến 110kV 171 và 172 tại Trạm 110kV Quỳ Hợp	
	<i>Prime Que Phong Joint Stock Company</i>	<i>Organization related</i>	2901122913	<i>Don Con Village, Muong Noc, Que Phong, Nghe An</i>	January 1 st , 2026	Resolution No. 01/2026/NQ-HDQT April 27, 2026	<i>Operation and management service in 2025 for two 110kV feeder bays (171 and 172) at Quy Hop 110kV Substation.</i>	
4	Công ty TNHH MTV XNK Trung Sơn	Tổ chức có liên quan	0108155672	Tầng 8, Toà nhà SUDICO, đường Mỹ Đình I, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội, Việt Nam	01/01/2026	Nghị quyết số 01/2026/QPH-ĐHĐCĐ-NQ ngày 27/4/2026	Cung cấp hàng hóa, vật tư xây dựng tổng hợp, thiết bị điện phụ trợ ... phục vụ vận hành NMTE	
	<i>Trung Son Import and Export one member Company limited</i>	<i>Organization related</i>	0108155672	<i>8th Floor, SUDICO Tower, Me Tri Street, My Dinh I Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi City, Vietnam</i>	January 1 st , 2026	Resolution No. 01/2026/NQ-HDQT April 27, 2026	<i>Supply of general construction goods, materials, auxiliary electrical equipment, etc., for the operation of the Hydropower Plant.</i>	

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

Note: NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có**

Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: No

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at the listed Company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **Không có**

Transactions between the Company and other objects: No

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or Managing Director (CEO) in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Managing Director (CEO).

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

The list of internal persons and their affiliated persons

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)

(Details as attached in the appendix)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: No

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Other significant issues

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;
- As stated-above;
- Lưu: VT ,...
- Records: Archival, etc.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



Thái Phong Nhã

Thai Phong Nha

**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

**APPENDIX 1: THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR
AFFILIATED PERSONS**

*(Kèm theo báo cáo số: 18 /BC-TĐQP ngày 30/7/2026 của Công ty Cổ phần thủy
điện Quế Phong)*

*(Attached to the report No. 18 /BC-TĐQP dated July 30, 2026 by Que Phong
Hydropower Joint Stock Company).*

stt No	Họ tên <i>Full name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
I	Thái Phong Nhã		Chủ tịch HĐQ T			0	0%	
	Thai Phong Nha		Chair man of the Board of Direct ors			0	0%	
1	Nông Thị Thanh Thúy					0	0%	Vợ
	<i>Nong Thi Thanh Thuy</i>					0	0%	
2	Thái Sơn					0	0%	Con trai
	<i>Thai Son</i>					0	0%	<i>Son</i>
3	Phạm Thị Ngọc Mai					0	0%	Con dâu

	<i>Pham Thi Ngoc Mai</i>					0	0%	<i>Daught er-in- law</i>
4	Thái Khánh Linh					0	0%	Con gái
	<i>Thai Khanh Linh</i>					0	0%	<i>Daught er</i>
5	Thái Thị Ý					0	0%	Chị gái
	<i>Thai Thi Y</i>					0	0%	<i>Elder sister</i>
6	Phan Văn Xuân					0	0%	Anh rể
	<i>Phan Van Xuan</i>					0	0%	<i>Brother in-law</i>
7	Công ty CP điện lực Trung Sơn.					15.893. 007	85,52%	- Tổ chức có liên quan - Chủ tịch HĐQT
	<i>Trung Son Electricity Joint Stock Company</i>					15,893, 007	85.52%	<i>Organi zation related - Chairm an of Board of Directo rs</i>
8	Công ty CP Prime Quế Phong					0	0%	- Tổ chức có liên quan - Chủ tịch HĐQT
	<i>Prime Que Phong Joint Stock</i>					0	0%	<i>Organi zation related</i>

	<i>Company</i>							- Chairman of Board of Directors
9	Công ty CP Thủy điện Sông Nậm Cắn					0	0%	- Tổ chức có liên quan - Chủ tịch HĐQT
	<i>Nam Can Hydro Electric Joint Stock Company</i>					0	0%	Organization related - Chairman of Board of Directors
10	Công ty CP Phát triển điện lực Viễn thông Miền Trung					0	0%	- Tổ chức có liên quan - Chủ tịch HĐQT
	<i>Mien Trung Electricity and Telecommunication Development Joint Stock Company</i>					0	0%	Organization related - Chairman of Board of Directors
II	Lê Thái Hưng		UV HĐQT, TGD			1.300.000	7,00%	
	Le Thai Hung		Member of			1,300,000	7.00%	

			<i>Board of Directo rs, Genera l Directo r</i>					
1	Lê Văn Phúc					0	0%	Bố đẻ
	<i>Le Van Phuc</i>					0	0%	<i>Biologi cal father</i>
2	Thái Thương Nghiệp					0	0%	Mẹ đẻ
	<i>Thai Thuong Nghiep</i>					0	0%	<i>Biologi cal mother</i>
3	Cao Cự Thu Trà					19.500	0,1%	Vợ
	<i>Cao Cu Thu Tra</i>					19,500	0.1%	<i>Wife</i>
4	Lê Đức Thịnh					0	0%	Con Trai
	<i>Le Duc Thinh</i>					0	0%	<i>Son</i>
5	Lê Cao Đào Nguyên					0	0%	Con Gái
	<i>Le Cao Dao Nguyen</i>					0	0%	<i>Daught er</i>
6	Lê Thái Hà					0	0%	Chị gái
	<i>Le Thai Ha</i>					0	0%	<i>Elder sister</i>
7	Nguyễn Quang Thế					17.000	0,09%	Anh rể
	<i>Nguyen Quang The</i>					17.000	0,09%	<i>Brother in-law</i>
8	Lê Thái Quỳnh Hoa					0	0%	Em gái

	<i>Le Thai Quynh Hoa</i>					0	0%	<i>Younger sister</i>
9	Lê Thái Quang Hào					0	0%	Em trai
	<i>Le Thai Quang Hao</i>					0	0%	<i>Younger brother</i>
10	Trần Thị Phương Linh					0	0%	Em dâu
	Tran Thi Phuong Linh					0	0%	<i>Sister in-law</i>
11	Cao Cự Tùng					0	0%	Bố vợ
	<i>Cao Cu Tung</i>					0	0%	<i>Father in-law</i>
12	Thái Thị Khai					0	0%	Mẹ vợ
	<i>Thai Thi Khai</i>					0	0%	<i>Mother in-law</i>
13	Công ty CP điện lực Trung Sơn.					15.893.007	85,52%	- Tổ chức có liên quan – TGD, Đại diện vốn
	<i>Trung Son Electricity Joint Stock Company</i>					15,893,007	85.52%	<i>Organization related to General Director Le Thai Hung - Capital representative</i>
14	Công ty CP Prime Quế					0	0%	- Tổ chức có

	Phong							liên quan – Thành viên HĐQT
	<i>Prime Que Phong Joint Stock Company</i>					0	0%	<i>Organi zation related - Membe r of Board of Directo rs</i>
15	Công ty CP Thủy điện Sông Nậm Căn					0	0%	- Tổ chức có liên quan – Thành viên HĐQT
	<i>Nam Can Hydro Electric Joint Stock Company</i>					0	0%	<i>Organi zation related - Membe r of Board of Directo rs</i>
16	Công ty CP Phát triển điện lực Viễn thông Miền Trung					0	0%	- Tổ chức có liên quan – Thành viên HĐQT
	<i>Mien Trung Electricity and Telecommu nication Developme</i>					0	0%	<i>Organi zation related - Membe r of Board</i>

	<i>nt Joint Stock Company</i>							<i>of Directo rs</i>
17	Công ty Cổ phần thủy điện Sông Vàng					0	0%	- Tổ chức có liên quan – Chủ tịch HĐQT
	<i>Song Vang Hydropowe r Joint Stock Company</i>					0	0%	<i>Organi zation related – Chairm an of Board of Directo rs</i>
18	Công ty TNHH MTV XNK Trung Sơn					0	0%	- Tổ chức có liên quan – Đại diện phần vốn góp
	<i>Trung Son Import and Export one member Company limited</i>					0	0%	<i>Organi zation related – Capital Repres entative</i>
19	Công ty TNHH MTV Thủy điện Sao Va					0	0%	- Tổ chức có liên quan – Đại diện phần vốn góp
	<i>Sao Va</i>					0	0%	<i>Organi</i>

	<i>Hydropower One Member Company Limited</i>							<i>zation related – Capital Representative</i>
20	Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Điện lực An Nhân					0	0%	- Tổ chức có liên quan – Đại diện theo PL
	<i>An Nhan electric Investment and development joint stock company</i>							<i>Organization related to General Director</i>
III	Phan Bằng Việt		UV HĐQT			0	0%	
	<i>Phan Bang Viet</i>		<i>Member of the Board of Directors</i>			0	0%	
1	Phan Văn Xuân					0	0%	Bố đẻ
	<i>Phan Van Xuan</i>					0	0%	<i>Biological father</i>
2	Thái Thị Ý					0	0%	Mẹ đẻ
	<i>Thai Thi Y</i>					0	0%	<i>Biological mother</i>
3	Đỗ Thị Quỳnh Nhân					0	0%	Vợ
	<i>Do Thi</i>					0	0%	<i>Wife</i>

	<i>Quynh Nham</i>							
4	Phan Thái Duy					0	0%	Con trai
	<i>Phan Thai Duy</i>					0	0%	<i>Son</i>
5	Phan Thái Hưng					0	0%	Con trai
	<i>Phan Thai Hung</i>					0	0%	<i>Son</i>
6	Phan Thị Thu Nga					0	0%	Em gái
	<i>Phan Thi Thu Nga</i>					0	0%	<i>Younger sister</i>
IV	LêBAT Hùng		UV HĐQT			51.650	0,28%	
	<i>Le Bat Hung</i>		<i>Member of Board of Director</i>			<i>51,650</i>	<i>0.28%</i>	
1	Nguyễn Thị Hà	-				0	0%	Vợ
	<i>Nguyen Thi Ha</i>					0	0%	<i>Wife</i>
2	Lữ Thị Chế	-				0	0%	Mẹ đẻ
	<i>Lu Thi Che</i>					0	0%	Biological mother
3	LêBAT Hoàng	-				0	0%	Em trai
	<i>Le Bat Hoang</i>					0	0%	<i>Younger brother</i>
4	Sùng Hoàng Như Phước	-				0	0%	Em dâu
	<i>Sung Hoang Nhu</i>	-				0	0%	<i>Sister-in-law</i>

	<i>Phuoc</i>							
5	Lê Bất Long	-				0	0%	Em trai
	<i>Le Bat Long</i>	-				0	0%	<i>Younger brother</i>
6	Nguyễn Thị Yến Quỳnh	-				0	0%	Em dâu
	<i>Nguyen Thi Yen Quynh</i>	-				0	0%	<i>Sister-in-law</i>
7	Nguyễn Văn Bích					0	0%	Bố vợ
	<i>Nguyen Van Bich</i>					0	0%	<i>Father in-law</i>
8	Lê Thị Trung					0	0%	Mẹ Vợ
	<i>Le Thi Trung</i>					0	0%	<i>Mother in-law</i>
9	Công ty CP điện lực Trung Sơn.					15.893.007	85,52%	- Tổ chức có liên quan – PTGD
	<i>Trung Son Electricity Joint Stock Company</i>					15,893,007	85.52%	<i>Organization related to P. General Director</i>
10	Công ty TNHH XD và TMTH Bảo Long					0	0%	Giám đốc
	<i>Bao Long Construction and Trading Company Limited</i>					0	0%	<i>Director</i>

V	Đặng Khánh Quyền		TB KS			0	0%	
	<i>Dang Khanh Quyen</i>		<i>Head of Board of Supervisors</i>			0	0%	
1	Đinh Thị Lan Phương					0	0%	Vợ
	<i>Dinh Thi Lan Phuong</i>					0	0%	<i>Wife</i>
2	Đặng Quang Minh					0	0%	Con trai
	<i>Dang Minh Quang</i>					0	0%	<i>Son</i>
3	Đặng Nhật Minh					0	0%	Con trai
	<i>Dang Nhat Minh</i>					0	0%	<i>Son</i>
4	Đặng Khánh Toàn					0	0%	Bố đẻ
	<i>Dang Khanh Toan</i>					0	0%	<i>Biological father</i>
5	Nguyễn Thị Dương					0	0%	Mẹ đẻ
	<i>Nguyen Thi Duong</i>					0	0%	<i>Biological mother</i>
6	Đặng Thu Hương					0	0%	Em gái
	<i>Dang Thu Huong</i>					0	0%	<i>Younger sister</i>
7	Lê Văn Đại					0	0%	Em rể
	<i>Le Van Dai</i>					0	0%	<i>Brother-in-law</i>

8	Đinh Văn Tý					0	0%	Bố vợ
	<i>Dinh Van Dai</i>					0	0%	<i>Father in-law</i>
9	Tạ Thị Hằng					0	0%	Mẹ vợ
	<i>Ta Thi Hang</i>					0	0%	<i>Mother in-law</i>
10	Công ty CP điện lực Trung Sơn.					15.893.007	85,52%	- Tổ chức có liên quan – PTGD
	<i>Trung Son Electricity Joint Stock Company</i>					15,893,007	85.52%	<i>Organization related to P. General Director</i>
VI	Đỗ Thu Hương		TV BKS			0	0%	
	<i>Do Thu Huong</i>		<i>Head of Board of Supervisors</i>			0	0%	
1	Nguyễn Tùng Linh					0	0%	Chồng
	<i>Nguyen Tung Linh</i>					0	0%	<i>Husband</i>
2	Nguyễn Tường Ngôn					0	0%	Con trai
	<i>Nguyen Tuong Ngon</i>					0	0%	<i>Son</i>
3	Nguyễn Tường Vy					0	0%	Con gái

	<i>Nguyen Tuong Vy</i>					0	0%	<i>Daughter</i>
4	Nguyễn Tường Minh					0	0%	Con trai
	<i>Nguyen Minh Tuong</i>					0	0%	<i>Son</i>
5	Đỗ Ngọc Măng					0	0%	Bố đẻ
	<i>Do Ngoc Mang</i>					0	0%	<i>Biological father</i>
6	Nguyễn Thị Thu					0	0%	Mẹ đẻ
	<i>Nguyen Thi Thu</i>					0	0%	<i>Biological mother</i>
7	Đỗ Ngọc Hưng					0	0%	Em trai
	<i>Do Ngoc Hung</i>					0	0%	<i>Younger brother</i>
8	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh					0	0%	Em dâu
	<i>Nguyen Thi My Hanh</i>					0	0%	<i>Sister in-law</i>
9	Vũ Thị Hạnh Dư					0	0%	Mẹ chồng
	<i>Vu Thi Hanh Du</i>					0	0%	<i>Mother in-law</i>
10	Công ty TNHH MTV XNK Trung Sơn					0	0%	- Tổ chức có liên quan – Đại diện theo PL
	<i>Trung Son Import and Export one</i>					0	0%	<i>Organization related</i>

	<i>member Company limited</i>							– <i>Directo r</i>
VI I	Nguyễn Thị Thanh Binh		TV BKS			0	0%	
	<i>Nguyen Thi Thanh Binh</i>		<i>Memb er of Board of Super visors</i>			<i>0</i>	<i>0%</i>	
1	Hoàng Hồng Việt					0	0%	Chồng
	<i>Hoang Hong Viet</i>					<i>0</i>	<i>0%</i>	<i>Husban d</i>
2	Hoàng Bảo Minh					0	0%	Con gái
	<i>Hoang Bao Minh</i>					<i>0</i>	<i>0%</i>	<i>Daught er</i>
3	Hoàng Phúc Vinh					0	0%	Con trai
	<i>Hoang Phuc Vinh</i>					<i>0</i>	<i>0%</i>	<i>Son</i>
4	Nguyễn Thị Liễu					0	0%	Mẹ đẻ
	<i>Nguyen Thi Lieu</i>					<i>0</i>	<i>0%</i>	<i>Biologi cal mother</i>
5	Nguyễn Thúc Định					0	0%	Em trai
	<i>Nguyen Thuc Dinh</i>					<i>0</i>	<i>0%</i>	<i>Younge r brother</i>
6	Võ Thị Mai Hương					0	0%	Em dâu
	<i>Vo Thi Mai Huong</i>					<i>0</i>	<i>0%</i>	
7	Nguyễn Thị Hòa					0	0%	Chị Gái
	<i>Nguyen Thi</i>					<i>0</i>	<i>0%</i>	<i>Elder</i>

	<i>Hoa</i>							<i>sister</i>
8	Hoàng Minh Hồng					0	0%	Bố chồng
	<i>Hoang Minh Hong</i>					0	0%	
9	Đỗ Thị Minh yến					0	0%	Mẹ Chồng
	<i>Do Thi Minh Yen</i>					0	0%	
10	Công ty CP Phát triển điện lực Viễn thông Miền Trung					0	0%	- Tổ chức có liên quan – KTT
	<i>Mien Trung Electricity and Telecommu nication Developme nt Joint Stock Company</i>					0	0%	<i>Organi zation related - Chief Accoun t</i>
VI II	Nguyễn Khắc Tiệp		PTGD			0	0%	
	<i>Nguyen Khac Tiep</i>		<i>Deput y Gener al Direct or</i>			0	0%	
1	Nguyễn Văn Thạo					0	0%	Bố đẻ
	<i>Nguyen Van Thao</i>					0	0%	<i>Biologi cal father</i>
2	Ngô Thị Nhón					0	0%	Mẹ đẻ
	<i>Ngo Thi Nhon</i>					0	0%	<i>Biologi cal mother</i>

3	Lê Thị Biền					0	0%	Mẹ vợ
	<i>Le Thi Bien</i>					0	0%	
4	Nguyễn Văn Toàn					0	0%	Anh trai
	<i>Nguyen Van Toan</i>					0	0%	<i>Younge r brother</i>
5	Lê Thị Hong					0	0%	Chị dâu
	<i>Le Thi Hong</i>					0	0%	<i>Sister in-law</i>
6	Lê Thị Thục					0	0%	Vợ
	<i>Le Thi Thuc</i>					0	0%	<i>Wife</i>
7	Nguyễn Thảo Linh					0	0%	Con Gái
	<i>Nguyen Thao Linh</i>					0	0%	<i>Daught er</i>
8	Nguyễn Thảo Ngọc					0	0%	Con gái
	<i>Nguyen Thao Ngoc</i>					0	0%	<i>Daught er</i>
9	Công ty CP Thủy điện Sông Nậm Cẩn					0	0%	- Tổ chức có liên quan – Thành viên HĐQT
	<i>Nam Can Hydro Electric Joint Stock Company</i>					0	0%	<i>Organi zation related - Membe r of Board of Directo rs</i>
10	Công ty CP					0	0%	- Tổ

	Phát triển điện lực Viễn thông Miền Trung							chức có liên quan – Giám đốc
	<i>Mien Trung Electricity and Telecommu nication Developme nt Joint Stock Company</i>					0	0%	<i>Organi zation related - Directo rs</i>
IX	Lim Thị Lê Na		Kế toán trưởn g			0	0%	
	<i>Lim Thi Le Na</i>		<i>Chief Accou nt</i>			0	0%	
1	Lim Quốc Duyệt					0	0%	Bố dè
	<i>Lim Quoc Duyet</i>					0	0%	<i>Biologi cal father</i>
2	Lương Thị Hồng Lôi					0	0%	Mẹ dè
	<i>Luong Thi Hong</i>					0	0%	<i>Biologi cal mother</i>
3	Lim Thị Kiều Lê					0	0%	Chị gái
	<i>Lim Thi Kieu Le</i>					0	0%	<i>Elder sister</i>
4	Đặng Hoàng Hải					0	0%	Anh rể
	<i>Dang Hoang Hai</i>					0	0%	<i>Brother – in- law</i>
5	Lô Thị Thiết					0	0%	Mẹ chồng

	Lo Thi Thiet					0	0%	Mother – in - law
6	Trần Văn Quang					0	0%	Chồng
	Tran Van Quang					0	0%	Husband
7	Trần Bảo Ngọc					0	0%	Con gái
	Tran Bao Ngoc					0	0%	Daughter
8	Trần Minh Quân					0	0%	Con trai
	Tran Minh Quan					0	0%	Son
X	Nguyễn Đức Thuận		Người phụ trách quản trị công ty			0	0%	
	Nguyen Duc Thuan		Person in charge of Corporate Governance			0	0%	
1	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt					0	0%	Vợ
	Nguyen Thi Anh Nguyet					0	0%	Wife
2	Nguyễn Ngọc Bảo Trang					0	0%	Con gái
	Nguyen Ngoc Bao Trang					0	0%	Daughter
3	Nguyễn Ngọc Bảo					0	0%	Con gái

	Khanh							
	Nguyen Ngoc Bao Khanh					0	0%	Daught er
4	Lê Thị Hoi					0	0%	Mẹ đẻ
	Le Thi Hoi					0	0%	Mother
5	Nguyễn Đức Hải					0	0%	Em trai
	Nguyen Duc Hai					0	0%	Brother
6	Vũ Thị Huệ					0	0%	Em dâu
	Vu Thi Hue							Sister- in-law
7	Nguyễn Đình Quân					0	0%	Em trai
	Nguyen Dinh Quan					0	0%	Brother
8	Nguyễn Hữu Vinh					0	0%	Bố vợ
	Nguyen Huu Vinh					0	0%	Father – in - law
9	Lê Thị Dung					0	0%	Mẹ vợ
	Le Thi Dung					0	0%	Mother – in - law

